

TUẦN 11

Thứ hai ngày 06 tháng 11 năm 2022

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

TRI ÂN THẦY CÔ (Tiết 31)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS biết được những việc mình đã làm tốt và những việc cần hạn chế để thực hiện tốt nội quy trường lớp.
- 100% HS biết một hình thức thể hiện tình cảm của bản thân để tỏ rõ lòng biết ơn, kính trọng thầy cô giáo, bằng cách trang trí thiệp tự làm với lời hay ý đẹp về thầy cô.
- 100% HS hiểu được ý nghĩa của ngày Nhà giáo Việt Nam 20 - 11.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng, kéo, giấy màu, keo.....

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động chào cờ cấp lớp (7 – 10')

- Lớp trưởng điều hành: GV và HS ổn định tổ chức, chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.
- Đánh giá hoạt động tuần 10, triển khai kế hoạch tuần 11.
 - + Lần lượt tổ trưởng, lớp trưởng nhận xét.
 - + GV nhận xét thi đua của lớp: Tuyên dương những hoạt động tốt cần phát huy, nêu những tồn tại, hạn chế cần khắc phục: Đi học muộn, ăn sáng muộn....
- Triển khai KH tuần 11:
 - + Tổ chức cuộc thi Viết chữ đẹp cấp lớp.
 - + Tổ chức cuộc thi nói lời hay, làm việc tốt cấp lớp.
 - + Chăm sóc bồn cây em chăm.
 - + Tập văn nghệ chuẩn bị Hội thi chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.

Hoạt động Vận dụng trải nghiệm (23 – 25')

- HS chia sẻ sản phẩm của mình cùng các bạn.
- HS chia sẻ cảm nghĩ về thầy cô của mình.
- GV nhận xét tiết học, tuyên dương HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

TIẾNG VIỆT

BÀI 19: CHỮ A VÀ NHỮNG NGƯỜI BẠN

ĐỌC: CHỮ A VÀ NHỮNG NGƯỜI BẠN (Tiết 101, 102)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- 100% HS đọc đúng các từ khó trong bài, ngữ điệu phù hợp với lời kể chuyện.
- 100% HS hiểu nội dung bài: Nói về câu chuyện của chữ A và nhận thức về việc cần có bạn bè.
- HS có nhận thức về việc cần có bạn bè.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU **TIẾT 1**

Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “*Những chữ cái vui nhộn*”. GV phổ biến cách chơi, luật chơi. Nhiệm vụ của HS là trả lời câu hỏi ẩn sau mỗi chữ cái.
- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài.

Hoạt động Khám phá, luyện tập (25 – 30')

1. Đọc văn bản.

- 1 HS đọc toàn bài trước lớp.
- HS và GV nhận xét, đánh giá cách đọc, giọng đọc.
- GV đọc mẫu toàn bài.
- HS theo dõi và chia đoạn.
- GV kết luận: Bài đọc chia 2 đoạn
 - + Đoạn 1: Từ đầu đến *với tôi trước tiên*.
 - + Đoạn 2: Còn lại.
- GV HD HS luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *nổi tiếng, vui sướng, sừng sốt, trân trọng...*
- GV HD HS luyện đọc câu dài: *Một cuốn sách chỉ toàn chữ A/ không thể là cuốn sách mà mọi người muốn đọc./*

HS luyện đọc trong nhóm

- GV tổ chức cho HS đọc theo nhóm đôi
- 2 – 3 nhóm thi đọc theo các tiêu chí: Bảng tiêu chí đánh giá: Đọc đúng; Đọc to, rõ; Đọc ngắt, nghỉ đúng chỗ; Tốc độ đọc

Bảng tiêu chí đánh giá

Họ và tên	Đọc đúng	Đọc to, rõ	Ngắt nghỉ đúng	Tốc độ đọc

- GV giúp đỡ HS trong các nhóm gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.

- GV và HS nhận xét phần thi đọc của các nhóm

- GV nhận xét, tuyên dương.

*** *Đọc toàn bài***

- GV YC 2, 3 HS đọc toàn bộ bài.

- GV nhận xét, tuyên dương HS.

TIẾT 2

Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV cho HS vận động theo bài hát: “Là lá la”

Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 - 25')

1. Trả lời câu hỏi

- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.87

- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.44.

C1: Trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ A đứng đầu.

C2: Chữ A mơ ước một mình nó làm ra một cuốn sách.

C3: Chữ A nhận ra rằng nếu chỉ có một mình, chữ A chẳng thể nói được với ai điều gì.

C4: Chữ A muốn nhắn nhủ các bạn là cần chăm chỉ đọc sách

- HS lần lượt đọc.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.

2. Luyện đọc lại.

- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.

- Gọi HS đọc toàn bài.

- Nhận xét, khen ngợi

3. Luyện tập theo văn bản đọc

Bài 1:

- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.87.

- HDHS nối tiếp lời của chữ A để cảm ơn các bạn: Cảm ơn các bạn, nhờ có các bạn, chúng ta đã (...)

- Gọi các nhóm lên thực hiện.

- Tuyên dương, nhận xét.

Bài 2:

- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.87.
- HDHS tìm các từ ngữ chỉ cảm xúc.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét chung, tuyên dương HS.

Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (8 – 10')

- GV tổ chức cho HS thi diễn theo cảm xúc. HS thực hành theo cặp. Một bạn nêu từ chỉ cảm xúc, bạn còn lại sẽ diễn nét mặt theo cảm xúc đó.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn
- Gọi một số cặp lên thực hiện.
- Nhận xét chung, tuyên dương HS
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

Thứ ba ngày 7 tháng 11 năm 2023

TIẾNG VIỆT

BÀI 19: CHỮ A VÀ NHỮNG NGƯỜI BẠN.

VIẾT: CHỮ HOA I, K (Tiết 103)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS biết viết chữ viết hoa H cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- 100% HS viết đúng câu ứng dụng: *Kiến tha lâu cũng đầy tổ.*
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng; Mẫu chữ hoa I, K.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- HS hát và vỗ tay theo nhịp bài hát: *Chữ đẹp, nét càng ngoan.*
- Giới thiệu bài mới - Ghi đầu bài lên bảng.

Hoạt động Hình thành kiến thức mới (8 – 10')

a. Hướng dẫn HS quan sát và nhận xét chữ hoa I, K.

- GV tổ chức cho HS phân tích và nhận xét:
 - + Độ cao, độ rộng chữ hoa I, K.
 - + Chữ hoa I, K gồm mấy nét?
- GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa I, K
- GV thao tác mẫu trên bảng, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.
- YC HS viết bảng con.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, động viên HS.

b. HS luyện viết câu ứng dụng.

- GV giới thiệu câu ứng dụng: ***Kiến tha lâu cũng đầy tổ.***
- Học sinh đọc câu ứng dụng. ***Kiến.***
- GV giải thích nghĩa của câu ứng dụng.
- Hướng dẫn học sinh quan sát, nhận xét:
 - + *Những con chữ nào có độ cao bằng nhau và cao mấy li?*
 - + *Đặt dấu thanh ở những chữ cái nào?*
 - + *Khoảng cách giữa các chữ như thế nào?*
- Giáo viên viết mẫu chữ ***Kiến*** (cỡ vừa và nhỏ).
- Luyện viết bảng con chữ ***Kiến.***
- Giáo viên theo dõi, uốn nắn. Lưu ý học sinh cách viết liền mạch.

Hoạt động Luyện tập - Thực hành (18 - 20')

1. Hướng dẫn viết vào vở Tập viết

- YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa H và câu ứng dụng trong vở tập viết.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

2. Soát lỗi, chữa bài.

- GV yêu cầu HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.
- GV nhận xét.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (1 – 2')

- HS nêu lại các bước viết chữ **I, K**

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

TOÁN

BÀI 20: PHÉP CỘNG (CÓ NHỚ) SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ (Tiết 51)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- 100% HS thực hiện được phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có hai chữ số:
- 100% HS giải được các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng trong phạm vi đã học.
- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “*Ong non học việc*”.

- GV hướng dẫn luật chơi, cách chơi: HS sẽ dành quyền trả lời các câu hỏi. Mỗi câu trả lời đúng sẽ giúp bạn ong non tìm được bông hoa có mật để mang về tổ.

Hoạt động Khám phá (10 – 12')

- GV YC HS quan sát tranh sgk/tr 76:
- HS nêu bài toán?
 - + Bạn Mai có 36 cục pin, bạn Rô-bốt có 17 cục pin. Hỏi cả hai bạn có bao nhiêu cục pin?
- GV HDHS phân tích bài toán.
 - + Bài toán cho biết gì, hỏi gì?
 - + Muốn biết cả hai bạn có bao nhiêu cục pin ta làm thế nào?
- 1 – 2 HS nêu cách làm.
- * GV hướng dẫn HS thao tác với que tính tìm kết quả (GV lấy que tính gài trên bảng cùng HS)
 - + Lấy 36 que tính, lấy thêm 17 que tính nữa.
- GV yêu cầu HS nêu kết quả và trình bày cách làm.
- * GV hướng dẫn đặt tính và tính.
 - 1 – 2 HS nhắc lại.
 - *GV nhận xét, chốt cách đặt tính, tính đúng: Khi đặt tính, các hàng phải thẳng với nhau. Sau đó, tính lần lượt từ phải sang trái.*
 - + Khi tổng các chữ số hàng đơn vị lớn hơn 9 ta làm như thế nào?
 - Nhận xét, tuyên dương.

Hoạt động Luyện tập (20 – 23')

GV HDHS làm bài tập 1,2,3 SGK trang 76 và bài 1,2,3 trang 53 trong vở thực hành toán kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Tính.

Tính.

VỚI CUỘC SỐNG

$\begin{array}{r} 17 \\ + 24 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 37 \\ + 36 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 42 \\ + 48 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 59 \\ + 25 \\ \hline \end{array}$
---	---	---	---

- HS đọc YC bài.
- HS làm bài cá nhân vào vở ô li Toán.
- 4 HS nêu kết quả phép tính.
- GV nhận xét, chốt đáp án đúng.
- Lưu ý: Khi tính thực hiện theo thứ tự nào? Khi tổng các chữ số hàng đơn vị lớn hơn 9 ta làm như thế nào?
- 2 – 3 HS nêu cách thực hiện phép tính.
- GV nhận xét, tuyên dương.
- + *GV chốt lại cách thực hiện phép tính cộng có nhớ số có hai chữ số với số có một chữ số.*

Bài 2: Đặt tính rồi tính:

$23 + 67$

$46 + 18$

$59 + 21$

$64 + 19$

- HS đọc YC bài.
- YC HS làm bài vào vở ô li Toán.
- GV YC 4HS lên bảng thực hiện.
- HS, GV nhận xét.

+GV chốt cách đặt tính, tính đúng: Khi đặt tính, các hàng phải thẳng với nhau. Sau đó, tính lần lượt từ phải sang trái.

Bài 3:

Mỗi hình có 1 que tính đặt sai vị trí. Em hãy đặt lại cho đúng. Biết rằng:

- a) Que tính ở kết quả đặt sai. b) Que tính ở số hạng thứ hai đặt sai.

$36 + 45 = 97$

$74 + 16 = 84$

- HS đọc yêu cầu bài.
- GV YCHS dùng que tính thảo luận nhóm 2 làm bài.
- Đại diện nhóm trả lời.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

Hoạt động củng cố (1 – 2')

- Trong phép cộng có nhớ em lưu ý điều gì?
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....
.....
.....

TIẾNG VIỆT

BÀI 19: CHỮ A VÀ NHỮNG NGƯỜI BẠN.

NÓI VÀ NGHE: NIỀM VUI CỦA EM (Tiết 104)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- 100% HS nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về niềm vui của các nhân vật trong mỗi tranh.
- 100% HS nói được niềm vui của mình và chia sẻ cùng bạn
- Phát triển kỹ năng trình bày, kỹ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 - 3')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đố bạn”. GV phổ biến luật chơi và cách chơi.
- GV mời lớp trưởng lên điều hành phần chơi.
- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài.

Hoạt động khám phá, luyện tập (28 - 30')

a. Quan sát tranh, nói tên các nhân vật và sự việc được thể hiện trong tranh.

- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4 quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:
 - + Tranh vẽ cảnh ở đâu?
 - + Trong tranh có những ai?
 - + Mọi người đang làm gì?
- Đại diện từng nhóm chia sẻ nội dung từng tranh.
- HS, GV nhận xét.

*GV kể mẫu câu chuyện một lượt.

b. Chọn kể lại 1 - 2 đoạn của câu chuyện theo tranh.

- HS nhớ lại nội dung câu chuyện; chọn 1 - 2 đoạn nhớ nhất hoặc thích nhất để tập kể, không phải kể đúng từng câu chữ mà GV đã kể.

+ HS làm việc cá nhân, nhìn tranh, đọc câu hỏi dưới tranh, nhớ lại nội dung câu chuyện; chọn 1, 2 đoạn nhớ nhất hoặc thích nhất để tập kể.

+ Bước 2: GV tổ chức cho HS tập kể chuyện theo nhóm bốn (một bạn kể, các bạn khác lắng nghe để góp ý sau đó đổi vai người kể, người nghe).

- HS tập kể chuyện theo nhóm

Lưu ý: Với HS chưa thể kể được 2 đoạn, GV chỉ yêu cầu kể một đoạn em thích hoặc em nhớ nhất. Khuyến khích em kể được nhiều hơn 2 đoạn.

- GV YC 2 HS kể trước lớp (mỗi em kể 2 đoạn - kể nối tiếp đến hết câu chuyện).

- Tổ chức cho HS đóng vai kể lại toàn bộ câu chuyện. (tuỳ vào khả năng của HS trong lớp).

- GV động viên, khen ngợi.

- GV nhấn mạnh ý nghĩa câu chuyện.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- GV nêu câu hỏi: *Câu chuyện muốn nói với em điều gì?*

- GV hướng dẫn HS kể cho người thân nghe câu chuyện *Niềm vui của em*.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

TOÁN

BÀI 20: LUYỆN TẬP (Tiết 52)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- 100% HS thực hiện được cách đặt tính, tính phép cộng có nhớ số có 2 chữ số với số có 2 chữ số.

- 100% HS thực hiện được phép cộng có nhớ với đơn vị đo.

- Phát triển năng lực tính toán.

- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi “Truyền điện”.
- GV phổ biến luật chơi, cách chơi: GV chia lớp thành 2 đội. Khi HS đưa ra các phép tính, HS khác nhanh chóng tính và đưa ra kết quả chính xác.

Hoạt động Luyện tập (23 - 25')

+GV HDHS làm bài tập 1,2,3,4,5 trang số 77, 78 SGK và bài 1,2,3,4,5 vở thực hành toán trang 53,54 kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Đặt tính rồi tính:

$$36 + 36$$

$$73 + 17$$

$$28 + 53$$

$$25 + 35$$

- HS đọc YC bài.
- Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở ô li Toán.
- 4HS lên bảng thực hiện.
- HS, GV nhận xét.
 - + Muốn tính đúng khi đặt tính lưu ý điều gì?
 - + Trong phép cộng có nhớ lưu ý điều gì?
- Nhận xét, tuyên dương HS.
- GV chốt cách đặt tính, tính đúng: Khi đặt tính, các hàng phải thẳng với nhau. Sau đó, tính lần lượt từ phải sang trái.

Bài 2: Tìm phép tính đúng:



- HS đọc YC bài.
- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ai nhanh, ai đúng” để tính nhanh các phép tính trên mỗi con tàu và tìm ra phép tính đúng.
- Yêu cầu HS làm bài vào vở thực hành.
- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3: Tính và tìm thùng hàng thích hợp.

- HS đọc YC bài.
- Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi kết hợp làm bài vào vở thực hành Toán.
- GV quan sát, hỗ trợ nhóm HS gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

Bài 4: Giải toán có lời văn:

Ngày thứ nhất, Mai làm được 29 tấm bưu thiếp.
Ngày thứ hai, Mai làm được 31 tấm bưu thiếp.
Hỏi cả hai ngày Mai làm được bao nhiêu tấm bưu thiếp?



- HS đọc yêu cầu bài.
- GV HDHS phân tích đề bài.
 - + Bài cho biết gì, hỏi gì?
 - + HS nêu các bước giải toán có lời văn.
- Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở thực hành.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

Bài 5:

Số ?

Kiến đồ phải bò qua bụi cỏ để đến cái kẹo.

Kiến đồ phải bò **?** cm.



- HS đọc yêu cầu bài.
- + Bài cho biết gì, hỏi gì?
- HS thảo luận nhóm đôi kết hợp àm bài vào vở thực hành Toán.
- Đại diện nhóm nêu cách giải.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

Hoạt động củng cố (1 – 2')

- Trong phép cộng có nhớ em cần lưu ý gì?
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

TOÁN

BÀI 20: CỘNG TRỪ (CÓ NHỚ) SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ.

LUYỆN TẬP (TIẾT 53)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS thực hiện được cách đặt tính, tính phép cộng có nhớ số có 2 chữ số với số có 2 chữ số
- HS áp dụng cộng có nhớ với đơn vị đo.
- 50% HS trở lên phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng, phiếu bài tập, bảng phụ.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (4 – 5')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Gam chọn quà”.
- GV phổ biến luật chơi, cách chơi.
- + HS chọn hộp quà, trả lời câu hỏi
- GV nhận xét, tuyên dương, giới thiệu bài.

Hoạt động Luyện tập, thực hành (19 – 21')

GV HDHS làm bài tập 1,2,3,4, trang 78 SGK Toán và 1,2,3,4 VTH trang 54, 55 kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Đặt tính rồi tính.

$$47 + 43$$

$$43 + 47$$

$$65 + 28$$

$$28 + 65$$

- HS đọc YC bài.
- GV yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở ô li Toán.
- 4HS lên bảng thực hiện và nêu cách làm.
 - + Muốn tính đúng khi đặt tính lưu ý điều gì?
 - + Trong phép cộng có nhớ lưu ý điều gì?
 - + Em có nhận xét gì về các số trong các phép tính?

* Khi đổi chỗ các số hạng trong một tổng thì tổng không thay đổi.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 3: Chọn câu trả lời đúng

Con đường nào ngắn nhất để kiến vàng bò đến hạt gạo?



- HS đọc YC bài.
- Yêu cầu HS làm bài vào PBT theo nhóm 4.
- **GV quan sát, hỗ trợ các nhóm.**
- Các nhóm báo cáo.
- Muốn tìm được con đường ngắn nhất con làm như thế nào?
- Bài tập giúp con củng cố kiến thức gì? (cộng có nhớ, so sánh số, sắp xếp các số theo thứ tự)
- HS nhận xét, đánh giá bài HS.

Bài 4: Tính.

- HS đọc YC bài.
- 2 HS lên bảng làm bài.

$$23 + 27 + 1$$

$$23 + 1 + 27$$

- HS nêu cách tính, HS nhận xét

- HS làm bài vào vở ô li.

*** Bài tập nâng cao dành cho HS HTT:**

a. $13 + 22 + 7 + 18$

b. $35 + 21 + 15 + 19$

- HS làm bài vào phiếu BT.

- GV nhận xét, tuyên dương.

+ Bài tập giúp con củng cố kiến thức gì?

(Tính bằng cách thuận tiện nhất)

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (7 – 9')

Bài 2:

GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: Ai nhanh – Ai đúng.

- GV nêu luật chơi, cách chơi.

- GV chia lớp làm 2 đội, cử 2 HS làm trọng tài.

+ Các đội thảo luận và thống nhất đáp án, sau đó gắn tàu ngầm có kết quả theo thứ tự từ bé đến lớn.

+ Đội nào nhanh hơn và đáp án đúng đội đó thắng cuộc và nhận 1 phần quà từ thầy cô trong BGH.

- Nhận xét, tuyên dương.

- Trong phép cộng có nhớ lưu ý gì?

- Để xếp tàu ngầm đúng theo thứ tự đội con đã làm như thế nào? (Tính, so sánh và sắp xếp từ bé đến lớn)

- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....
.....
.....

TIẾNG VIỆT

BÀI 20: NHÍM NÂU KẾT BẠN (Tiết 105, 106)

ĐỌC: NHÍM NÂU KẾT BẠN.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- 95% HS đọc đúng các từ khó, biết đọc lời nói, lời thoại của các nhân vật.

- 95% HS hiểu nội dung bài: Nhận biết được ý nghĩa, giá trị của tình cảm bạn bè, hiểu vì sao nhím nâu có sự thay đổi từ nhút nhát, trở nên mạnh dạn, thích sống cùng bạn bè.

- Giúp HS hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ hoạt động, đặc điểm, đặt được câu nói về hoạt động của học sinh.

- Biết yêu quý bạn bè, có tinh thần hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (5 - 6')

- Hãy kể những đức tính tốt của bạn em? Em muốn học những đức tính tốt nào của bạn?

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

Hoạt động Khám phá, luyện tập (23 - 25')

1. Đọc văn bản

- GV đọc mẫu: giọng đọc tình cảm, ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.

***Luyện đọc theo câu.**

- HS đọc nối tiếp theo câu.
- GV chú ý quan sát, chỉnh sửa lỗi, hỗ trợ HS
- Sửa lỗi phát âm của HS lại cho đúng, chỉnh sửa những từ dễ đọc sai.
- Luyện đọc từ khó: *nấp, hiền lành, nhút nhát, vồn vã, lúng túng, lí nhí, trú ngụ, run run.*

***Luyện đọc theo đoạn.**

- GV HDHS chia đoạn: 3 đoạn
- + Đoạn 1: Từ đầu đến *vẫn sợ hãi.*
- + Đoạn 2: Tiếp theo đến *cùng tôi nhé.*
- + Đoạn 3: Còn lại.

2. Giải nghĩa từ khó

- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *nhút nhát, mạnh dạn, trú ngụ, trang trí....*
- Luyện đọc câu dài: *Chúng trải qua / những ngày vui vẻ, / ấm áp vì không phải sống một mình/ giữa mùa đông lạnh giá.*

3. Luyện đọc đoạn trong nhóm

- Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm đôi. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.
- Tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm ba.
- Tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp từng đoạn giữa các nhóm.
- GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.
- GV nhận xét phần thi đọc của các nhóm
- GV đánh giá, biểu dương.
- GV YC HS tự luyện đọc toàn bộ bài đọc.

*** Đọc toàn bài**

- GV YC 2 - 3 HS đọc toàn bộ bài.
- GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.

Hoạt động Luyện tập, thực hành (22 - 25')

1. Trả lời câu hỏi

- GV YC HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.90.
- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:
- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV /tr.45.

C1: Chi tiết thấy bạn nhím nâu rất nhút nhát: nhím nâu lúng túng, nói lí nhí, nấp vào bụi cây, cuộn tròn người, sợ hãi, run run.

C2: Nhím trắng và nhím nâu gặp nhau vào buổi sáng khi nhím nâu đi kiếm ăn và gặp nhau tránh mưa.

C3: Nhím nâu nhận lời kết bạn cùng nhím trắng vì nhím nâu nhận ra không có bạn thì rất buồn.

C4: Nhờ sống cùng nhau mà nhím nâu và nhím trắng đã có những ngày đông - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

- 1HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc giọng đọc vui vẻ, hào hứng.

2. Luyện đọc lại.

- HS đọc diễn cảm toàn bài.

- Yêu cầu từng HS tự luyện đọc toàn bài.

- GV YC 1 - 2 HS đọc lại cả bài. Cả lớp đọc thầm theo.

- GV nhận xét, biểu dương

3. Luyện tập theo văn bản đọc

Bài 1:

- HS đọc yêu cầu sgk/ tr.90.

- HS đọc lại đoạn 3 và quan sát tranh minh họa tình huống.

- Từng cặp đóng vai thể hiện tình huống.

- Tuyên dương, nhận xét.

Bài 2:

- HS đọc yêu cầu sgk/ tr.90.

- HDHS đóng vai tình huống

- GV sửa cho HS cách cử chỉ, điệu bộ.

- Nhận xét chung, tuyên dương HS.

Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (8 – 10')

- GV tổ chức cho HS thi đóng vai và xử lý các tình huống.

- GV quan sát hỗ trợ và nhận xét.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

Thứ tư ngày 08 tháng 11 năm 2023

TOÁN TƯ DUY **ÔN TẬP (Tiết 11)**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS biết cách tính nhanh, tìm số hạng chưa biết khi đã biết tổng.

- Thông qua việc giải toán, HS có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

- Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng, phiếu bài tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 - 3’)

- GV YC HS vận động theo nhạc bài hát: “Chicken dance”.
- GV dẫn dắt vào bài học.

Hoạt động Luyện tập, thực hành (25- 27 ’)

Hướng dẫn học sinh làm bài tập, kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Tính nhanh

$$16 + 23 + 24 + 17 + 5$$

$$42 + 15 + 28 + 7 + 15$$










$$32 + 45 + 18 - 12 - 5 - 18$$

$$23 + 16 + 14 - 13 + 8$$

- HS đọc yêu cầu bài toán.
- HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào phiếu BT.
- GV HD HS cách nhóm các số hạng có tổng hoặc hiệu tròn chục.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm lên bảng trình bày và nêu cách làm.
- HS, GV nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 2: Hãy tính giá trị của một bông hoa.

- HS đọc yêu cầu bài toán.
- HS làm bài cá nhân vào phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- 2 - 3HS chia sẻ kết quả.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

	+		=	3
	+		=	4
	+		=	5
	+		=	

Bài 3: Hãy điền các số vào các ô của bảng dưới đây sao cho tổng các số trong các hàng, các cột và các đường chéo đều bằng nhau.

- HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV YCHS thảo luận nhóm 4 và làm bài vào phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- 2 - 3HS chia sẻ kết quả.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

		32
	23	
14	35	

Bài 4: Hãy điền các số 5, 10, 15, 20, 25, 30, 35, 45, 50 vào các vòng tròn trên các cánh hoa sao cho tổng hai số trên mỗi cánh hoa đều bằng 55.

- HS đọc yêu cầu bài toán.
- HS thảo luận nhóm bốn và làm bài vào phiếu BT.
- GV HD HS cách nhóm các số hạng có tổng hoặc hiệu tròn chục.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- HS, GV nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.



Hoạt động củng cố (2 – 3')

- GV nhận xét tiết dạy và tuyên dương HS.
- GV nhắc HS về nhà xem lại các bài tập đã làm.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

TIẾNG VIỆT

BÀI 20: NHÍM NÂU KẾT BẠN.

NGHE – VIẾT: NHÍM NÂU KẾT BẠN (Tiết 107)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- 95% HS làm đúng các bài tập chính tả.
- HS biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 - 3')

- HS hát và vỗ tay theo nhịp bài hát: *Chữ đẹp, nét càng ngoan.*
- Giới thiệu bài mới - Ghi đầu bài lên bảng.

Hoạt động hình thành kiến thức mới (8 - 10')

- GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.
- 1 – 2 HS đọc lại đoạn chính tả
- GV nêu câu hỏi:
 - + Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?
 - + Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?

- 2 - 3 HS chia sẻ.
- HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.

Hoạt động luyện tập, thực hành (18 - 20')

1. Nghe - viết:

- GV đọc tên bài, đọc từng câu cho HS viết vào vở.
- GV đọc cho HS soát lỗi chính tả.
- HS nghe và soát lỗi:
 - + Lần 1: HS nghe và soát lỗi, dùng bút mực bổ sung các dấu thanh, dấu câu (nếu có).
 - + Lần 2: HS đổi vở soát lỗi cho nhau, dùng bút chì gạch chân chữ viết sai (nếu có).
- GV nhận xét bài viết của HS.

2. Bài tập chính tả

- HS đọc YC bài 3,4,5.

Bài 3: (VBTTV/T46)

- GVHDHS nắm vững yêu cầu bài.
- GV chiếu tranh, hướng dẫn HS quan sát tranh và tìm tiếng bắt đầu bằng *c* hoặc *k* gọi tên mỗi con vật trong tranh.
- GV nhận xét.
- GV chốt: *con cua, con công, con kì đà, con kiến.*
- Đồng thời lưu ý HS hiện tượng chính tả của các chữ *c/k/q*.

Bài 4: (VBTTV/T46)

- Chọn tiếng chứa iêu hoặc uou thay cho ô vuông.*
 - GV yêu cầu HS trao đổi cặp đôi.
 - GV nhận xét, chốt đáp án đúng: *nhiều, hươu, khướu.*
- Tìm từ ngữ có tiếng chứa en hoặc eng.*
 - GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài.
 - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh hơn”.
 - GV chia lớp thành 3 đội chơi, chia bảng lớp thành 3 phần (chiếu nội dung bài tập chính tả).
 - Mỗi đội cử 3 HS tham gia trò chơi; dưới lớp cổ vũ, theo dõi.
 - GV nhận xét.
 - GV thống nhất kết quả.
 - HDHS hoàn thiện bài 3,4 vào VBTTV/ tr.46

Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (2 - 3)

- Tìm thêm các tiếng chứa vần *en/eng, iêu/uou.*
- GV lưu ý cho HS một số điểm cần chú ý khi viết chính tả.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

TIẾNG VIỆT
BÀI 20: NHÍM NẤU KẾT BẠN.
LUYỆN TẬP: TỪ NGỮ CHỈ HOẠT ĐỘNG, ĐẶC ĐIỂM. CÂU NÊU
HOẠT ĐỘNG (Tiết 108)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS tìm được từ ngữ chỉ hoạt động, đặc điểm.
- 100% HS đặt được câu về hoạt động theo mẫu.
- Phát triển vốn từ chỉ hoạt động, đặc điểm.
- Rèn kỹ năng đặt câu.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV tổ chức cho HS khởi động hát bài hát “Lớp chúng ta đoàn kết”.
- GV dẫn dắt vào bài học.

Hoạt động khám phá, luyện tập (23 - 25')

1. Tìm từ ngữ chỉ tình cảm bạn bè.

Bài 1: Xếp các từ ngữ dưới đây vào nhóm thích hợp.



- HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GV YC HS làm bài cá nhân vào vở bài tập TV.
- GV theo dõi, chấm nhanh bài làm của HS.
 - + Từ ngữ chỉ hoạt động: nhường bạn, giúp đỡ, chia sẻ.
 - + Từ ngữ chỉ đặc điểm: hiền lành, chăm chỉ, tươi vui.
- HS nói tiếp nêu kết quả.
- GV chữa bài, nhận xét.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2:

- HS đọc YC.
- Bài YC làm gì?
- HS nêu lại các từ chỉ hoạt động ở bài 1.
- GV tổ chức HS trao đổi theo nhóm đôi, quan sát tranh để lựa chọn các từ ngữ cần điền.
 - YC HS làm bài vào VBT bài 6/ tr.47.
 - Đại diện các nhóm trình bày trước lớp.
 - Nhận xét, khen ngợi HS.

Bài 3: Đặt một câu về hoạt động của các bạn trong tranh.

- HS đọc YC bài 3.
- HDHS đặt câu theo nội dung của từng bức tranh.

- YC HS làm bài cá nhân vào VBT bài 7/ tr.47.
- GV theo dõi, chấm nhanh bài làm của HS.
- HS đọc bài làm của mình.
- GV nhận xét, chữa cách diễn đạt.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (7 – 8')

- GV YC HS tìm thêm các từ chỉ hoạt động, đặc điểm và đặt một câu với từ vừa tìm được.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

TOÁN

BÀI 20: LUYỆN TẬP (Tiết 54)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- 100% HS thực hiện được cách đặt tính, tính phép cộng có nhớ số có 2 chữ số với số có 2 chữ số.
- HS biết áp dụng cộng có nhớ trong giải toán lời văn
- Phát triển năng lực tính toán
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- Cả lớp đồng thanh hát bài “Bài ca Newton”.

Hoạt động Luyện tập (23 - 25')

GV HDHS làm bài tập 1,2,3,4 trang 79 SGK và bài tập 1,2,3,4 trang 55 vở thực hành Toán.

Bài 1: Đặt tính rồi tính:

$$38 + 52$$

$$15 + 15$$

$$67 + 17$$

$$72 + 19$$

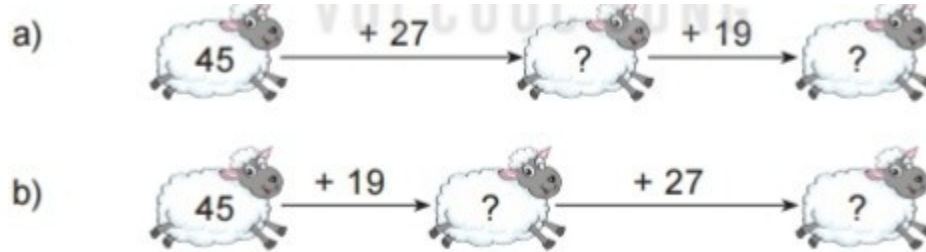
- HS đọc YC bài.
- Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở ô li Toán.
 - + Muốn tính đúng khi đặt tính lưu ý điều gì?
 - + Trong phép cộng có nhớ lưu ý điều gì?
- GV nhận xét, tuyên dương HS.
- GV chốt cách đặt tính, tính đúng: Khi đặt tính, các hàng phải thẳng với nhau. Sau đó, tính lần lượt từ phải sang trái.

Bài 2: Chọn đúng, sai?

- HS đọc yêu cầu bài.
- GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi: “Ai nhanh, ai đúng”.

- GV nêu luật chơi, cách chơi.
- + Muốn biết mỗi khinh khí cầu buộc với kết quả đúng hay sai ta làm như thế nào?
- + Nhận xét các số trên tia số?
- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3: Số?



- HS đọc yêu cầu bài.
- HS làm bài cá nhân vào vở thực hành.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- HS nêu kết quả.
- GV nhận xét, đánh giá bài HS.

Bài 4: Giải toán có lời văn:

Nam có 57 viên bi. Mai cho Nam thêm 15 viên bi. Hỏi lúc này Nam có bao nhiêu viên bi?



- HS đọc yêu cầu bài.
- GV HDHS phân tích đề bài.
- + Bài toán cho biết gì?
- + Bài toán hỏi gì?
- + Muốn biết lúc này Nam có bao nhiêu viên bi ta làm thế nào?
- HS trả lời theo ý hiểu.
- + HS nêu các bước giải toán có lời văn.
- Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở thực hành.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

Hoạt động củng cố (1 – 2')

- Trong phép cộng (có nhớ) ta cần lưu ý gì?
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

TOÁN

BÀI 21: LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 55)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- 100% HS thực hiện được cách đặt tính, tính phép cộng có nhớ số có 2 chữ số với số có 2 chữ số (một chữ số)
- HS áp dụng cộng có nhớ với đơn vị đo, giải toán có lời văn.
- Phát triển năng lực tính toán
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”.
- GV phổ biến luật chơi, cách chơi.
- GV chia lớp thành 2 đội. Khi GV đưa ra các phép tính, HS nhanh chóng tính và đưa ra kết quả chính xác.
- GV dẫn dắt vào bài.

Hoạt động Luyện tập (23 - 25')

GV HDHS làm bài tập 1,2,3,4,5 trang 80, 81 SGK Toán và bài 1,2,3,4,5 trang 56, 57 vở thực hành Toán.

Bài 1: Đặt tính rồi tính:

$$45 + 6$$

$$81 + 9$$

$$26 + 66$$

- HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GV yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở ô li Toán.
- 3HS lên bảng làm bài và nêu cách làm.
 - + Muốn tính đúng khi đặt tính lưu ý điều gì?
 - + Trong phép cộng có nhớ lưu ý điều gì?
- GV nhận xét, tuyên dương HS.
- GV chốt cách đặt tính, tính đúng: Khi đặt tính, các hàng phải thẳng với nhau. Sau đó, tính lần lượt từ phải sang trái.

Bài 2: Giải toán có lời văn:

Con bê cân nặng 47 kg.
Con nghé nặng hơn
con bê 18 kg. Hỏi con
nghé cân nặng bao nhiêu
ki-lô-gam?



- HS đọc yêu cầu bài.
- GV HDHS phân tích bài toán.
 - + Bài cho biết gì, hỏi gì?
 - + HS nêu các bước giải toán có lời văn.
- Yêu cầu HS làm bài vào vở ô li Toán.
- GV chiếu bài làm của HS lên bảng để chữa chung.

Bài giải:

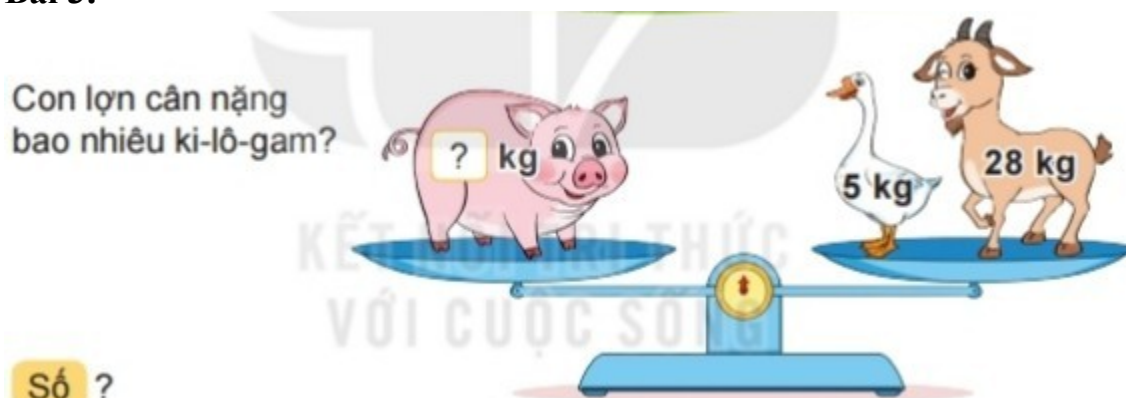
Số cân nặng của con nghé là:

$$47 + 18 = 65 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 65 ki-lô- gam.

- HS đổi chéo vở để nhận xét bài làm cho nhau.

Bài 3:



- HS đọc YC bài.
- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi để tìm cân nặng của con lợn. (Đáp số: 33kg)
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Đại diện 1 – 2 nhóm trình bày kết quả thảo luận và nêu cách làm.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.
- GV củng cố cho HS về cách so sánh số đo ki – lô – gam để nhận biết được vật nặng hơn, nhẹ hơn, bằng nhau và cách tính số có hai chữ số với số có một chữ số kèm đơn vị.

Bài 4:

Mỗi bạn xách bao nhiêu lít nước?



- HS đọc YC bài.
- Yêu cầu HS làm bài vào vở thực hành và trả lời miệng.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
 - + Muốn biết mỗi bạn xách được bao nhiêu lít nước ta làm như thế nào?
 - GV nhận xét, đánh giá bài HS.
 - GV củng cố cho HS cách tính số có hai chữ số với số có hai chữ số kèm đơn vị đo.
- Bài 5: Số?**

Chuột túi tham gia một cuộc thi nhảy xa. Lần thứ nhất, từ tảng đá màu đỏ, chuột túi nhảy qua 4 tảng đá và được 25 điểm (như hình vẽ). Lần thứ hai, từ tảng đá màu đỏ, chuột túi nhảy qua 6 tảng đá.



- a) Lần thứ hai, chuột túi được ? điểm.
- b) Cả hai lần nhảy, chuột túi được ? điểm.

- HS đọc yêu cầu bài.
- + Bài yêu cầu làm gì?
- Yêu cầu HS làm bài theo nhóm 4 và báo cáo kết quả.
- GV YC HS đọc lại dãy số trong bài?
- + Nhận xét các số trong bài?
- GV củng cố cho HS cách tính số có hai chữ số với số có hai chữ số.

Hoạt động củng cố (1 – 2')

- Trong phép cộng (có nhớ) cần lưu ý gì?
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

BÀI 8: ĐƯỜNG VÀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG (TIẾT 21)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS nêu được một tình huống nguy hiểm, rủi ro và đề xuất được cách phòng tránh nguy hiểm, rủi ro đó khi tham gia hoạt động ở trường.
- HS kể được tên các loại đường giao thông.
- HS biết cách quan sát, trình bày ý kiến của mình về đường giao thông.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV : File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (4 – 5')

- + Bạn và gia đình đã từng sử dụng những phương tiện giao

thông nào để đi lại?

- GV dẫn dắt vào bài mới.

Hoạt động Hình thành kiến thức mới (10 – 15’)

***Giới thiệu các loại đường giao thông**

Bước 1: HS làm việc theo cặp

- GV yêu cầu HS quan sát các hình 1, 2, 3, 4 trong SGK trang 42 và trả lời câu hỏi:

- + Kể tên các loại đường giao thông?
- + Giới thiệu tên các loại đường giao thông

khác, mà em biết?

Bước 2: HS làm việc cả lớp

- GV YC đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp.
- GV YC HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.
- GV nhận xét câu trả lời và bổ sung: *Đường thủy gồm có đường sông và đường biển.*

- GV giới thiệu thêm về *đường cao tốc trên cao* và *đường tàu điện ngầm ở một số nước.*

Hoạt động Luyện tập, thực hành (9 – 10’)

***Giới thiệu các loại đường giao thông ở địa phương.**

Bước 1: HS làm việc nhóm 4

- GV yêu cầu HS:
 - + Từng HS chia sẻ trong nhóm thông tin mà mình đã thu thập được về giao thông của địa phương.

+ Cả nhóm cùng hoàn thành sản phẩm vào giấy A2, khuyến khích các nhóm có tranh ảnh minh họa và sáng tạo trong cách trình bày sản phẩm.

Bước 2: HS làm việc cả lớp

- GV YC đại diện một số nhóm trình bày kết quả trước lớp.
- GV YC HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.
- GV bổ sung và hoàn thiện sản phẩm của các nhóm, tuyên dương những nhóm trình bày sáng tạo.

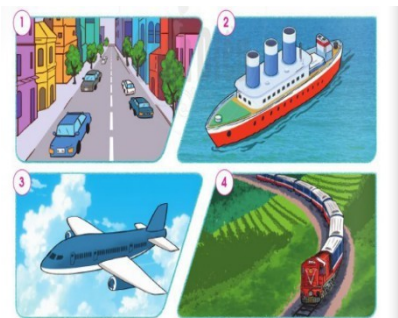
- GV chia sẻ những thuận lợi, khó khăn về việc đi lại ở địa phương: thuận lợi (đường đẹp, rộng, nhiều làn), khó khăn (nhiều phương tiện tham gia giao thông, giờ tan tầm thường xảy ra hiện tượng ùn tắc,...)

Hoạt động Củng cố (4 - 5’)

- GV nhận xét giờ học, tuyên dương HS

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....



Thứ năm ngày 9 tháng 11 năm 2023

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

BÀI 8: ĐƯỜNG VÀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG (Tiết 22)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS biết chia sẻ với các bạn những việc em đã làm để giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường và vận động các bạn cùng thực hiện
 - HS tích cực tham gia những hoạt động giữ an toàn khi ở trường học.
- Thu thập được một số thông tin về phương tiện giao thông và tiện ích của chúng.

I. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV : File bài giảng, giấy A2

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :

Hoạt động Khởi động (4 – 5’)

- HS nghe bài hát “ Bạn ơi có biết”
 - + Bài hát có nhắc tới những phương tiện giao thông nào?
- GV dẫn dắt vào bài mới.

Hoạt động Hình thành kiến thức mới (14 – 15’)

* Một số phương tiện giao thông.

Bước 1: Làm việc theo cặp

- GV yêu cầu HS quan sát các hình từ Hình 1 đến Hình 9 SGK trang 43 và trả lời câu hỏi:
 - + Nói tên các loại phương tiện giao thông có trong các hình?
 - + Phương tiện đó đi trên loại đường giao thông nào?
- HS trả lời:
 - + Tên các loại phương tiện giao thông có trong hình: ô tô, tàu thủy, máy bay, xe máy, tàu hỏa, xe đạp, thuyền, xích lô.
 - + Phương tiện đó đi trên giao thông: đường bộ (ô tô, xe máy, xe đạp, xích lô), đường thủy (tàu thủy, thuyền), đường hàng không (máy bay), đường sắt (tàu hỏa).



hỏi:
nào
các

Bước 2: Làm việc cả lớp

- GV YC đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp.
- HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:
 - + Kể tên một số phương tiện giao thông người dân ở địa phương thường đi lại? Chúng có tiện ích gì?
- HS trả lời:
 - + Ở địa phương em người dân đi lại bằng những phương tiện giao thông: ô tô, xe gắn máy, xe đạp. Chúng có tiện ích: đi lại thuận tiện, ít tốn kém thời gian.
 - + Em thích đi bằng phương tiện giao thông nào? Vì sao?
 - + Em thích đi bằng phương tiện giao thông: xe đạp vì bảo vệ môi trường.
- GV giới thiệu thêm một số hình ảnh về các phương tiện giao thông khác: khinh khí cầu, tàu điện ngầm.



Hoạt động Luyện tập, thực hành (11 – 12’)

*Thu thập thông tin

Bước 1: HS làm việc nhóm 4

- GV yêu cầu HS:

+ *Từng cá nhân chia sẻ thông tin mà mình đã thu thập được về phương tiện giao thông và tiện ích của chúng trong nhóm.*

+ *Cả nhóm cùng hoàn thành sản phẩm và khuyến khích các nhóm có tranh ảnh minh họa (có thể trình bày theo từng nhóm: nhóm theo đường giao thông hoặc nhóm theo đặc điểm, tiện ích).*



Bước 2: HS làm việc cả lớp

- GV YC đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp.

- HS trình bày:

+ *Máy bay: nhanh, ít tốn kém thời gian.*

+ *Tàu thủy: di chuyển khá nhanh.*

+ *Xe đạp: bảo vệ môi trường.*

+ *Ô tô: thuận đi lại mọi thời tiết và ít tốn kém thời gian.*

- HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.

- GV bổ sung và hoàn thiện sản phẩm của các nhóm và tuyên dương nhóm có cách trình bày sáng tạo.

Bước 3: Chơi trò chơi “Đố bạn”

- GV hướng dẫn từng cặp HS chơi trò chơi: Một HS nói đặc điểm, một HS đoán tên phương tiện giao thông.

- GV YC một số cặp HS lên chơi trước lớp.

Những

HS còn lại nhận xét và hoàn thiện cách chơi.

- HS chơi trò chơi:

A: *Phương tiện giao thông nào có hai bánh, không gây ô nhiễm môi trường?*

B: *Đó là xe đạp*



Hoạt động Củng cố (2 –3’)

- GV chốt lại những nội dung chính

- GV hỏi HS rút ra được điều gì sau bài học này ?

- GV nhận xét bài dạy

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Thứ năm ngày 09 tháng 11 năm 2023

TIẾNG VIỆT

LUYỆN VIẾT ĐOẠN

VIẾT ĐOẠN VĂN KỂ VỀ MỘT GIỜ RA CHƠI; ĐỌC MỞ RỘNG

(Tiết 109 + 110)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Viết được 3 - 4 câu kể về một giờ ra chơi ở trường em.
- Phát triển kĩ năng viết đoạn văn.
- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- HS kể những hoạt động em đã tham gia cùng bạn bè trong giờ ra chơi.
- Khi tham gia hoạt động đó với bạn, em cảm thấy thế nào?
- HS chia sẻ.

Hoạt động Khám phá (13 - 15')

1. Kể về một số hoạt động trong giờ ra chơi.

Bài 1:

- GV gọi HS đọc YC bài.
- YC HS quan sát tranh, hỏi:
+ Tranh vẽ gì?
- HDHS làm việc theo nhóm 4 dựa vào tranh và liên hệ thực tế ở trường để kể tên một số hoạt động của học sinh trong giờ ra chơi.
- GV gọi HS chia sẻ.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Hoạt động luyện tập, thực hành (38 - 45')

1. Viết đoạn văn

Bài 2:

- GV gọi HS đọc YC bài.
- GV đưa ra đoạn văn mẫu, đọc cho HS nghe.
- HDHS viết đoạn văn.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Gọi HS đọc bài làm của mình.
- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.

2. Đọc mở rộng

Bài 1:

- Gọi HS đọc YC
- Tổ chức cho HS tìm đọc một bài viết về hoạt động của học sinh ở trường.
- Tổ chức cho HS chia sẻ bài đọc trước lớp.
- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.

Bài 2:

- Gọi HS đọc YC
- Gọi HS nhắc lại một số hoạt động của học sinh ở trường.
- Cho HS quan sát tranh minh họa. Tranh vẽ gì?
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp về hoạt động yêu thích nhất.
- Nhận xét, đánh giá
- YC HS thực hành viết vào VBT bài 8 tr.47.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Gọi HS đọc bài làm của mình.
- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')

- HD HS chia sẻ bài viết của mình với người thân.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

Thứ sáu ngày 10 tháng 11 năm 2023

HOẠT ĐỘNG STEM

BÀI 5. MÁY GIẶT (Tiết 3, 4)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS nêu được tên gọi, các bộ phận chính của bộ đồ dùng lắp ráp mô hình máy giặt.
- HS thực hành lắp ráp được mô hình máy giặt và các bước đầu giới thiệu lại được cách lắp ráp.
- Rèn kỹ năng quan sát, làm việc nhóm và tư duy sáng tạo.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.

- GV: Tranh ảnh minh họa bài học. File bài giảng, phiếu học tập
- Bộ lắp ráp mô hình máy giặt phát cho nhóm HS.

- HS: Băng dính hai mặt. Đồ dùng tái chế (bìa các-tông, bìa màu,...)

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động mở đầu: Khởi động, khám phá. (3 – 5')

– GV YC HS quan sát hình , yêu cầu HS nói tên và lợi ích của các đồ dùng có trong hình .

– Bột giặt, nước giặt: dùng để làm sạch quần áo.

– Máy giặt: Máy dùng để giặt quần áo.

+ Các em đã bao giờ tự giặt quần áo chưa? Các em giặt quần áo bằng tay hay bằng máy?

– GV dẫn dắt vào bài.

Hoạt động Khám phá (10 – 15').

1. Tìm hiểu cấu tạo của mô hình máy giặt.

– GV giới thiệu về mô hình máy giặt (tranh, ảnh)

– Tên gọi: máy giặt.

– GV yêu cầu HS quan sát hình trong SHS và nêu tên các bộ phận của máy giặt.

– 2 – 3 HS trả lời, HS khác nhận xét. GV nhận xét chung.

– 2 – 3 HS nhắc lại tên các bộ phận của máy giặt: động cơ, lồng máy, thân máy, nguồn điện .

2. Tìm hiểu các chi tiết của bộ lắp ráp mô hình máy giặt

– GV yêu cầu HS làm việc cá nhân thực hiện nhiệm vụ trong SHS, quan sát và viết số lượng các chi tiết trong bộ lắp ráp mô hình máy giặt.

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Ai nhanh, ai đúng?*

– GV phát cho mỗi nhóm 04 ảnh chi tiết của máy giặt, 04 thẻ tên ứng với các bộ phận máy giặt.

– *GV nêu luật chơi, cách chơi:* GV chia lớp thành 2 đội, cho 2 đội thảo luận dự đoán xem chi tiết nào của bộ lắp ráp là động cơ, thân máy, lồng máy nguồn điện. Sau đó gọi theo đội , đưa hình ảnh, nhóm HS chạy nhanh lên ghép thẻ tên của bộ phận tương ứng. Đội nào nhanh và chính xác là đội chiến thắng.

– GV YC đội dành chiến thắng chia sẻ kết quả và kinh nghiệm chơi cho các đội còn lại.

– GV hướng dẫn HS Tìm hiểu công dụng từng từng chi tiết trong bộ lắp ráp.

– GV YC HS quan sát từng bộ phận của mô hình máy giặt và đặt câu hỏi khai thác

kinh nghiệm sống của HS về công dụng của từng bộ phận:

Ví dụ:

+ Lồng máy dùng để làm gì không?

+ Bộ phận nào cung cấp năng lượng cho máy hoạt động?

– GV nhận xét chung và chốt lại công dụng từng bộ phận của máy giặt.

– GV YC HS nhắc lại công dụng đó.

Hoạt động Luyện tập, thực hành: (20 – 25')

1. Lắp ráp mô hình máy giặt

a. Chuẩn bị

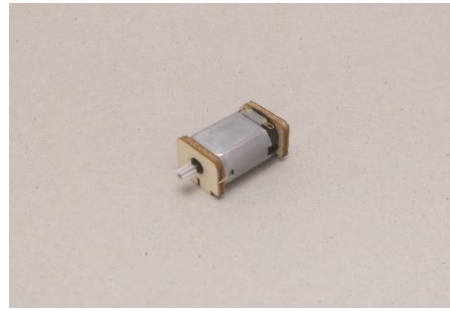
– GV phát cho mỗi HS 1 bộ lắp ráp mô hình máy giặt và băng dính hai mặt.

– GV yêu cầu HS làm việc cá nhân quan sát các chi tiết trong hình bộ lắp ráp mô hình máy giặt.

b. Cách thực hiện

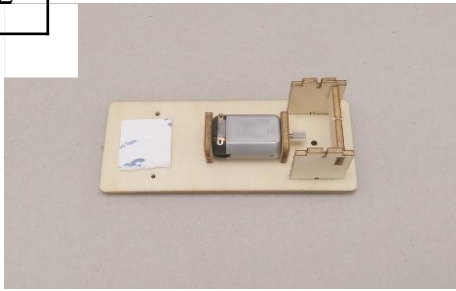
– GV hướng dẫn HS lắp ráp máy giặt lần lượt theo các bước.

1



Lắp hai tấm cố định 1 và 2 vào 2 đầu của động cơ 3

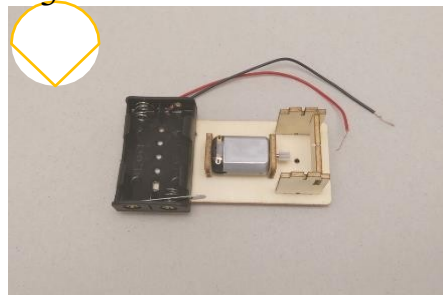
2



2

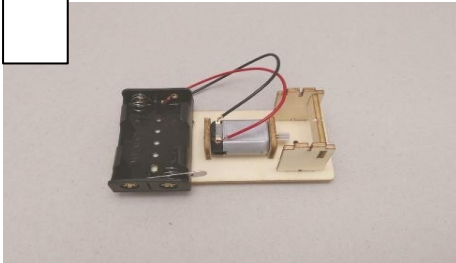
Gắn khung động cơ vào tấm đế thân máy (Lưu ý: vị trí của ròng rọc hướng như trong hình)

3



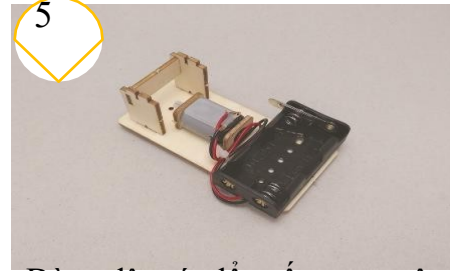
Bóc băng dính hai mặt và dán khay pin vào tấm gỗ.

4



Nối dây đỏ của khay pin vào phía bên phải của động cơ, dây đen nối phía bên trái động cơ.

5



Dùng dây rút để cuộn gọn cuộn dây.



2. Chia sẻ và hoàn thiện sản phẩm.

- GV mời đại diện một số HS chia sẻ sản phẩm (Chọn HS lắp ráp đúng và HS lắp ráp chưa đúng).
- Các HS khác lắng nghe và góp ý.
- GV và HS cùng nhận xét sản phẩm của các HS lắp ráp đúng và HS lắp ráp chưa đúng ở từng bước cụ thể.
- GV yêu cầu HS chưa hoàn thiện sản phẩm sẽ hoàn thiện sản phẩm (GV có thể yêu cầu các HS ở nhóm làm tốt sang giúp đỡ các bạn chưa hoàn thiện sản phẩm)
- GV yêu cầu HS hoàn thiện về sản phẩm.



Hoạt động Củng cố (3 -5')

- HS nhắc lại vai trò của lồng giặt.
- + Chúng ta có thể thay thế lồng giặt bằng chất liệu khác không?
- 2 - 3HS trả lời, HS khác nhận xét. Sau đó GV nhận xét chung.
- GV YCHS đi tìm các vật liệu tái chế: Cốc, chai nhựa và hỏi HS về cách chế tạo lồng giặt.
- GV YCHS thiết kế và lắp lồng giặt mà nhóm thiết kế được vào bộ lắp ráp.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

Phó hiệu trưởng

Doãn Thị Cúc

Khôi trưởng

Vũ Phương Thủy

Người thực hiện

Vũ Phương Thủy

tiết HĐTN cần bổ sung nội dung :
Tìm hiểu ý nghĩa ngày NGVN
20/11 và HD HS làm thiệp.